

Số: 26 /KH-SYT

Bắc Giang, ngày 26 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH
Phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp
trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 3576/KH-UBND ngày 26/7/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc Phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022 - 2025. Sở Y tế tỉnh Bắc Giang ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Giảm tỷ lệ nhiễm, cường độ nhiễm giun, sán tập trung ưu tiên tại các vùng có dịch tễ có nguy cơ cao, tiến tới khống chế và loại trừ dần các bệnh giun sán, góp phần nâng cao sức khỏe cộng đồng.

- Củng cố và nâng cao chất lượng hệ thống phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Điều tra, lấy 2000 mẫu xét nghiệm giun sán thường gặp tại 5 huyện, thành phố để đến năm 2025 có số liệu điều tra làm căn cứ phân vùng, vẽ bản đồ dịch tễ bệnh Ký sinh trùng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- Giảm tỉ lệ nhiễm giun truyền qua đất tại các vùng dịch tễ để đến năm 2025 giảm 23% so với hiện tại; các bệnh giun sán thường gặp khác được phát hiện và xử lý kịp thời.

- Điều trị 100% cho người được chẩn đoán nhiễm các loại giun sán.

- Tẩy giun 1 - 2 lần/năm cho các đối tượng ưu tiên:

+ Trên 95% học sinh tiểu học từ 6 - 11 tuổi được tẩy giun (khi có hướng dẫn của Trung ương).

+ Trên 95% trẻ từ 24 - 60 tháng tuổi được tẩy giun.

- 100% các vùng dịch tễ bệnh ký sinh trùng tiến hành các biện pháp phòng chống.

- 100% các xã, phường, thị trấn tổ chức tuyên truyền phòng, chống các bệnh ký sinh trùng trên hệ thống loa đại truyền thanh.

- 100% Trung tâm Y tế cấp huyện chẩn đoán, điều trị được các bệnh giun sán.

- 100% nhân viên y tế tuyến huyện, tuyến xã phụ trách phòng chống bệnh ký sinh trùng được tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn về chẩn đoán và điều trị bệnh ký sinh trùng thường gặp trên địa bàn.

- Cử cán bộ chuyên trách tuyến tỉnh được tập huấn chuyên môn sâu về chẩn đoán và điều trị bệnh ký sinh trùng khi có kế hoạch đào tạo của Trung ương.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Thu thập, phân tích số liệu và đánh giá dịch tễ bệnh ký sinh trùng

- Tuyến tỉnh, tuyến huyện xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các cuộc điều tra dịch tễ bệnh ký sinh trùng tại các thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn toàn tỉnh. Ưu tiên lựa chọn các vùng dịch tễ có nguy cơ cao trước. Tổng hợp, phân tích số liệu, đánh giá kết quả hoạt động bệnh ký sinh trùng trên địa bàn.

- Tuyến huyện, xã thực hiện tốt công tác khám phát hiện sớm và điều trị các ca bệnh ký sinh trùng tại địa phương. Tổng hợp, thống kê các ca bệnh ký sinh trùng và báo cáo định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất khi cần thiết.

2. Đào tạo, tập huấn về phòng, chống bệnh ký sinh trùng

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức đào tạo, tập huấn cho nhân viên y tế tại tuyến huyện, tuyến xã để đảm bảo công tác triển khai thực hiện Kế hoạch đạt hiệu quả cao.

- Nhân viên y tế tuyến xã đào tạo, tập huấn về hoạt động phòng, chống bệnh ký sinh trùng cho nhân viên y tế thôn, bản, tổ dân phố và các tình nguyện viên.

3. Hoạt động phòng, chống bệnh ký sinh trùng

3.1. Hoạt động chung

- Xây dựng kế hoạch chi tiết cho từng hoạt động tẩy giun; điều tra, giám sát giun, sán...

- Tổ chức thực hiện giám sát về tình hình bệnh, giám sát thực hiện chuyên môn trong chẩn đoán, điều trị và các hoạt động giám sát tẩy giun tại cộng đồng. Phối hợp và lồng ghép với các hoạt động khác như: Phòng, chống suy dinh dưỡng, vệ sinh môi trường....

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động giám sát và phòng, chống bệnh ký sinh trùng. Phát triển và tích hợp vào hệ thống phần mềm báo cáo bệnh ký sinh trùng khi tuyến Trung ương chỉ đạo thực hiện.

3.2. Hoạt động phòng, chống bệnh giun truyền qua đất (giun đũa, giun tóc, giun móc/mỏ), giun kim và giun lươn

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức tẩy giun cho trẻ em từ 24 - 60 tháng tuổi, học sinh tiểu học từ 6 - 11 tuổi trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Trung ương.

- Thực hiện xét nghiệm xác định tỉ lệ nhiễm, cường độ nhiễm ở các nhóm ảnh hưởng, phát hiện các trường hợp nhiễm giun truyền qua đất, bệnh giun đường ruột khác bằng kỹ thuật xét nghiệm phân trực tiếp Kato-Katz...

- Thực hiện các hoạt động giám sát về tình hình bệnh, giám sát thực hiện chuyên môn trong chẩn đoán, điều trị và các hoạt động giám sát tẩy giun tại cộng đồng.

- Phối hợp và lồng ghép hoạt động phòng, chống bệnh giun ở người với các hoạt động phòng, chống suy dinh dưỡng, vệ sinh môi trường nhằm đạt được hiệu quả cao nhất.

- Các ban, ngành, đoàn thể như: Ngành Y tế, ngành Giáo dục, Đoàn thanh niên, chính quyền địa phương và các ban ngành liên quan phối hợp chặt chẽ trong công tác phòng, chống bệnh giun truyền qua đất, bệnh giun đường ruột khác.

3.3. Phòng, chống các bệnh sán lá truyền qua thức ăn như sán lá gan, sán lá ruột

- Điều trị hàng loạt một lần/năm cho đối tượng nguy cơ nhiễm bệnh sán lá gan nhỏ tại các vùng dịch tễ nơi có tỉ lệ nhiễm cao trên 20%.

- Điều trị ca bệnh đối với các bệnh sán lá gan lớn, sán lá ruột.

- Phát triển các vật liệu truyền thông, đẩy mạnh công tác giáo dục tuyên truyền phòng, chống các bệnh.

- Thực hiện các hoạt động giám sát về tình hình bệnh, giám sát thực hiện chuyên môn trong chẩn đoán, điều trị và giám sát các hoạt động tẩy sán tại cộng đồng.

- Hoạt động điều trị ca bệnh nhiễm sán lá sẽ được điều trị tại các cơ sở điều trị, các trạm y tế trên toàn tỉnh theo phác đồ hướng dẫn, chẩn đoán điều trị do Bộ Y tế ban hành.

3.4. Phòng, chống bệnh sán dây/ấu trùng sán lợn

- Giám sát, đánh giá, điều tra xác định thực trạng nhiễm sán dây/ấu trùng sán lợn tại các vùng dịch tễ nguy cơ cao.

- Tổ chức điều trị ca bệnh sán dây/ấu trùng sán lợn tại các cơ sở y tế.

- Truyền thông giáo dục sức khỏe thay đổi hành vi, điều trị đối tượng nguy cơ và ca nhiễm làm giảm tỷ lệ nhiễm, cường độ nhiễm và giảm gánh nặng bệnh tật do sán dây/ấu trùng sán lợn.

- Thực hiện các hoạt động giám sát về tình hình bệnh, giám sát thực hiện chuyên môn trong chẩn đoán, điều trị bệnh. .

- Thực hiện điều trị ca bệnh nhiễm sán dây/ấu trùng sán lợn tại các cơ sở điều trị, các trạm y tế trên toàn tỉnh theo phác đồ hướng dẫn, chẩn đoán điều trị do Bộ Y tế ban hành và các quy định về hoạt động khám, chữa bệnh.

3.5. Hoạt động phòng, chống bệnh ký sinh trùng khác

- Bệnh ký sinh trùng khác gồm có các bệnh giun sán truyền từ động vật sang người như giun ấu trùng giun đũa chó/mèo, ấu trùng giun đầu gai, giun xoắn; các bệnh amip, đơn bào đường ruột, đơn bào đường sinh dục, nấm da, nấm lông tóc móng, nấm nội tạng. Các bệnh này đang có xu hướng gia tăng ghi nhận mắc.

- Thực hiện các hoạt động giám sát về tình hình bệnh, giám sát thực hiện chuyên môn trong chẩn đoán, điều trị bệnh.

- Hoạt động điều trị ca bệnh ký sinh trùng mới nổi sẽ được điều trị tại các cơ sở y tế trên địa bàn theo phác đồ hướng dẫn, chẩn đoán điều trị của Bộ Y tế ban hành và các quy định về hoạt động khám, chữa bệnh.

4. Hoạt động nghiên cứu khoa học

Điều tra, tổng hợp, phân tích số liệu, đánh giá tỷ lệ nhiễm giun sán thường gặp với đối tượng cộng đồng từ 06 - 65 tuổi tại các thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn 5 huyện, thị xã của tỉnh từ đó xây dựng bản đồ và xác định vùng dịch tễ bệnh ký sinh trùng thường gặp năm 2025.

5. Giám sát, theo dõi các hoạt động phòng, chống bệnh ký sinh trùng

Các tuyến xây dựng kế hoạch và thực hiện các hoạt động giám sát dịch tễ bệnh ký sinh trùng năm theo từng bệnh, từng đối tượng, từng vùng dịch tễ bệnh để đưa ra các khuyến cáo, các kế hoạch phòng, chống bệnh ký sinh trùng trên địa bàn tỉnh và đề xuất các hoạt động lên tuyến trên. Đồng thời giám sát việc thực hiện các hoạt động phòng, chống ký sinh trùng tại tuyến dưới.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí chi cho các hoạt động ưu tiên, trọng tâm phòng, chống các bệnh ký sinh trùng thường gặp năm 2024 là: **225.000.000 đồng** (*Bằng chữ: Hai trăm, hai mươi lăm triệu đồng chẵn*) theo Quyết định số 214/QĐ-SYT ngày 19/01/2024 của Sở Y tế Bắc Giang về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 (lần 1).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng thuộc Sở Y tế

1.1. Phòng nghiệp vụ Y

- Tham mưu chỉ đạo các đơn vị thực hiện Kế hoạch số 3576/KH-UBND của UBND tỉnh về việc Phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022 - 2025.

- Hướng dẫn chuyên môn, kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng kết việc thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

- Định kỳ báo cáo tiến độ thực hiện kế hoạch về UBND tỉnh, Bộ Y tế và các cơ quan liên quan.

1.2. Phòng Kế hoạch - Tài chính: Xây dựng dự toán kinh phí triển khai thực hiện kế hoạch gửi Sở Tài chính thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt năm 2024.

1.3. Phòng Tổ chức - Hành chính: Chỉ đạo các đơn vị viết tin, bài, ảnh tuyên truyền để biên tập đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Sở Y tế, đồng thời đăng tải trên các website, fanpage của đơn vị, với các nội dung như: Biện pháp Phòng, chống bệnh sốt rét; Phòng, chống bệnh giun truyền qua đất (giun đũa, giun móc, giun kim, giun lợn); Phòng, chống bệnh sán lá truyền qua thức ăn (sán lá gan, sán lá ruột); Phòng, chống giun truyền từ động vật sang người (giun đũa chó mèo),...

2. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các Phòng thuộc Sở trong việc triển khai thực hiện kế hoạch trên địa bàn toàn tỉnh.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tẩy giun sán cho trẻ em, đối tượng nguy cơ tại các trường học, cơ sở y tế đảm bảo an toàn; thực hiện các hoạt động giám

sát, điều tra, chuyên môn kỹ thuật đáp ứng phòng, chống bệnh ký sinh trùng, đánh giá nguy cơ của bệnh ký sinh trùng.

- Xây dựng kế hoạch, phương án và tổ chức điều tra bệnh giun sán thường gặp tại đồng lúa tuổi từ 06 - 65 tuổi tại 05 huyện, thị xã (phối hợp với các Trung tâm Y tế huyện, TP lựa chọn địa điểm điều tra).

- Tổ chức tập huấn, cập nhật các thông tin về chẩn đoán, phác đồ điều trị, các bệnh ký sinh trùng thường gặp cho nhân viên y tế ở tất cả các tuyến.

- Xây dựng các nội dung truyền thông về phòng, chống các bệnh ký sinh trùng thường gặp. Hướng dẫn, tuyên truyền việc kiểm tra giám sát chất lượng nước sạch dùng cho mục đích sinh hoạt; sử dụng, bảo quản nhà tiêu hợp vệ sinh, vệ sinh cá nhân rửa tay bằng xà phòng và nước sạch tại cộng đồng, các cơ sở y tế để phòng, chống lây nhiễm bệnh ký sinh trùng.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các biện pháp phòng lây nhiễm ký sinh trùng qua thực phẩm, giám sát các thực phẩm có nguy cơ cao nhiễm ký sinh trùng, tăng cường công tác kiểm tra an toàn thực phẩm.

- Đảm bảo vật tư, hóa chất, sinh phẩm phục vụ công tác điều tra mẫu trên địa bàn tỉnh.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch hàng năm. Tổ chức họp sơ kết, tổng kết khi có yêu cầu.

3. Trung tâm Y tế cấp huyện

- Căn cứ vào các nội dung triển khai của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện theo quy định.

- Tăng cường công tác truyền thông các biện pháp phòng, chống các bệnh ký sinh trùng thường gặp trên địa bàn.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật cho nhân viên y tế xã, phường, thị trấn.

- Phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh tổ chức điều tra bệnh giun sán thường gặp trên địa bàn.

- Phối hợp với Phòng Y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo việc triển khai thực hiện các nội dung trong công tác phòng, chống các bệnh ký sinh trùng thường gặp; đảm bảo kinh phí cho hoạt động phòng, chống bệnh ký sinh trùng trên địa bàn.

- Phối hợp tốt với Phòng Giáo dục và Đào tạo trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch tẩy giun hàng năm; tuyên truyền, hướng dẫn học sinh, giáo viên, cô nuôi dạy trẻ, phụ huynh các biện pháp phòng bệnh, phát hiện sớm các trường hợp bệnh để thông báo cho gia đình và cơ quan y tế xử lý kịp thời. Đưa nội dung giáo dục sức khỏe và kiến thức phòng, chống bệnh ký sinh trùng như: Ăn chín, uống sôi, rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, vệ sinh trường lớp và lợi ích, hiệu quả của việc uống thuốc tẩy giun vào các buổi học ngoại khoá. Tổ chức buổi tìm hiểu về một số bệnh ký sinh trùng thường gặp, cách phòng tránh trong trường học.

- Phối hợp với Phòng Nông nghiệp tổ chức thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giám sát, phát hiện, xử lý dịch bệnh ở động vật lây sang người.

- Thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn và hỗ trợ các Trạm Y tế trên địa bàn trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

4. Đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Chỉ đạo Phòng Y tế, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Nông nghiệp, các ban, ngành, đoàn thể liên quan, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn phối hợp với đơn vị y tế tại địa phương triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch.

- Tổ chức thực hiện công tác truyền thông giáo dục sức khỏe trên các phương tiện thông tin của huyện, thị xã, thành phố về nguyên nhân, tác hại và các biện pháp phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp như: Vệ sinh sạch sẽ nhà cửa, trường học, ăn chín uống sôi, rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lợi ích và hiệu quả của các chiến dịch tẩy giun theo định kỳ đối với các lứa tuổi học sinh tiểu học, trẻ 24 - 60 tháng tuổi,... Tăng thời lượng phát sóng, số lượng bài viết và nâng cao chất lượng tuyên truyền các nội dung trên trong các chương trình, chuyên mục nhằm góp phần nâng cao nhận thức, kịp thời đưa các thông tin khuyến cáo của ngành y tế khi có dịch bệnh xảy ra tới các tầng lớp nhân dân.

- Đảm bảo kinh phí cho hoạt động phòng, chống bệnh ký sinh trùng; kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp tại địa phương.

Trên đây là Kế hoạch Phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2024. Trong quá trình tổ chức thực hiện có khó khăn, vướng mắc các đơn vị báo cáo về Sở Y tế hoặc Trung tâm KSBT tỉnh (BS Tuyến, điện thoại: 0916.098.386) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Viện SR-KST-CT Trung ương (B/c);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (P/h);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Phòng Y tế các huyện, thị xã, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, NVY.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Từ Quốc Hiệu